

Số: 318 /TBHH-CVHHCT

Cần Thơ, ngày 29 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải cho tàu
biển trọng tải lớn vào sông Hậu (lần 3) năm 2026

Vùng biển: Tỉnh Vĩnh Long.

Tên luồng: Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Xét Đơn đề nghị số 1066/ĐĐN-XNKSĐATHHMN ngày 25/9/2026 của Xi nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc công bố thông báo hàng hải về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (lần 3) năm 2026.

Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (lần 3) năm 2026 như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ”.

1. Đoạn 1 - Đoạn luồng biển: Từ phao BHHH số “0” đến đê biển phường Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (khu vực cập đăng tiêu BHHH số “9”, “12”), chiều dài 7,7km:

1.1. Đoạn từ phao BHHH số “0” đến hạ lưu cập phao BHHH số “7”, “10” – 220m, bề rộng đáy luồng 150m, chiều dài 6,5km.

- Đoạn từ phao BHHH số “0” đến cập phao BHHH số “1”, “2” + 905m, chiều dài khoảng 2,2km, độ sâu đạt 6,0m.



- Đoạn từ cặp phao BHHH số “1”, “2” + 900m đến cặp phao BHHH số “5”, “6” + 1.750m, chiều dài khoảng 3,5km: xuất hiện các điểm cạn có độ sâu và vị trí tọa độ theo bảng sau:

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
4,9	09°32'49,3"N	106°32'46,6"E	09°32'45,7"N	106°32'53,0"E
5,2	09°32'51,3"N	106°32'41,8"E	09°32'47,6"N	106°32'48,2"E
5,1	09°33'24,9"N	106°32'01,2"E	09°33'21,2"N	106°32'07,6"E
4,9	09°33'31,7"N	106°31'53,6"E	09°33'28,0"N	106°32'00,0"E
5,0	09°33'32,6"N	106°31'52,5"E	09°33'28,9"N	106°31'58,9"E

Ngoài các điểm cạn trên, độ sâu đoạn luồng này đạt từ 5,3m.

- Đoạn từ cặp phao BHHH số “5”, “6” + 1.750m đến cặp phao BHHH số “7”, “10” - 200m, chiều dài khoảng 850m: xuất hiện dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 3,0m bên phải luồng, bắt đầu từ hạ lưu cặp phao BHHH số “7”, “10” - 840m kéo dài về phía thượng lưu khoảng 635m, lún luồng nơi xa nhất khoảng 35m, điểm có độ sâu nhỏ nhất 1,7m sát biên luồng.

Ngoài dải cạn trên, độ sâu đoạn luồng này đạt trên 3,0m.

1.2. Đoạn từ cặp phao BHHH số “7”, “10” - 200m đến cặp Đăng tiêu số “9”, “12”, bề rộng đáy luồng 85m, chiều dài khoảng 1,2km.

- Dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 4,0m bên trái luồng, bắt đầu từ hạ lưu cặp phao BHHH số “7”, “10” - 210m kéo dài về phía thượng lưu khoảng 530m, lún luồng nơi xa nhất khoảng 26m, điểm có độ sâu nhỏ nhất 3,4m.

- Điểm có độ sâu 3,6m nằm ở phía phải luồng, tại vị trí có tọa độ:

Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
09°33'58,3"N	106°31'30,1"E	09°33'54,6"N	106°31'36,5"E

Ngoài dải cạn và điểm cạn trên, độ sâu trên đoạn luồng đạt từ 4,3m

- Trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35m), độ sâu nhỏ nhất trên đoạn luồng đạt 4,5m.

Độ sâu nhỏ nhất trên tim luồng đạt 4,8m.

2. Đoạn 2 - Đoạn luồng kênh Tắt: Từ đê biển phường Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (khu vực cặp đăng tiêu số “9”, “12”) đến ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt, chiều dài 8,7km:

- Đoạn luồng từ đê biển phường Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (khu vực cặp đăng tiêu BHHH số “9”, “12”) đến đăng tiêu BHHH số “22” - 340m, chiều dài khoảng 8,0km: Trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70m (tính từ tim luồng ra mỗi bên 35m), độ sâu đạt 6,5 m; Trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85m, độ sâu nhỏ nhất 5,3m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “22” - 340m đến ngã ba kênh Quan Chánh Bồ - kênh Tắt, chiều dài khoảng 700m:

+ Dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 6,0m bên trái luồng, bắt đầu từ hạ lưu đăng tiêu BHHH số “22” - 340m kéo dài khoảng 585m về phía thượng lưu, lần luồng nơi xa nhất khoảng 45m, độ sâu nhỏ nhất 0,7m sát biên luồng;

+ Dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 6,0m bên phải luồng, bắt đầu từ hạ lưu đăng tiêu BHHH số “22” - 260m kéo dài khoảng 240m về phía thượng lưu, lần luồng nơi xa nhất khoảng 35m, độ sâu nhỏ nhất 2,1m sát biên luồng;

Ngoài các dải cạn trên, độ sâu nhỏ nhất trên đoạn luồng đạt 6,3m.

3. Đoạn 3 - Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bồ: Từ ngã ba kênh Quan Chánh Bồ - kênh Tắt đến ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bồ (khu vực phao BHHH số “58”), chiều dài khoảng 20,0km:

- Đoạn luồng từ ngã ba kênh Quan Chánh Bồ - kênh Tắt đến hạ lưu cặp đăng tiêu BHHH số “27”, “34”-120m, chiều dài khoảng 6,6km: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70m, độ sâu nhỏ nhất 4,2m nằm phía biên trái luồng; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85m, độ sâu nhỏ nhất 4,0m nằm ở biên luồng.

Độ sâu trên trục luồng đạt 5,1m.

- Đoạn từ hạ lưu cặp đăng tiêu BHHH số “27”, “34”- 120m đến hạ lưu cặp đăng tiêu BHHH số “45”, “50” - 520m, chiều dài khoảng 10,2km:

+ Dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 4,0m bên phải luồng, bắt đầu từ hạ lưu cặp đăng tiêu BHHH số “27”, “34”- 120m kéo dài khoảng 160m về phía thượng lưu, lần luồng nơi xa nhất khoảng 14m, độ sâu nhỏ nhất 3,1m.

+ Dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 4,0m bên trái luồng, bắt đầu từ cặp đăng tiêu BHHH số “27”, “34” kéo dài khoảng 640m về phía thượng lưu, lần luồng nơi xa nhất khoảng 15m, độ sâu nhỏ nhất 3,0m.

+ Dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 4,0m bên phải luồng, bắt đầu từ thượng lưu đăng tiêu BHHH số “31” + 380m kéo dài khoảng 390m về phía thượng lưu, lần luồng nơi xa nhất khoảng 16m, độ sâu nhỏ nhất 3,7m.

Ngoài các dải cạn trên, độ sâu trên đoạn luồng nhỏ nhất đạt 4,2m.

- Đoạn từ hạ lưu cặp đăng tiêu BHHH số “45”, “50” - 520m đến thượng lưu đăng tiêu BHHH số “49” + 95m, chiều dài khoảng 2,3km: độ sâu nhỏ nhất 3,2m.

GV
GH
TH
ƯNG

- Đoạn luồng từ thượng lưu đăng tiêu BHHH số “49” + 95m đến thượng lưu phao BHHH số “58” + 310m, chiều dài khoảng 1,1km: xuất hiện dải cạn có độ sâu nhỏ hơn 2,0m bên phải luồng, bắt đầu từ hạ lưu phao BHHH số “51” - 145m kéo dài khoảng 690m về phía thượng lưu, lần luồng nơi xa nhất khoảng 65m, độ sâu nhỏ nhất + 1,0m (cao hơn mực nước số “0 Hải đồ”).

Ngoài dải cạn trên, độ sâu trên đoạn luồng nhỏ nhất 2,3m.

4. Đoạn 4 - Đoạn luồng sông Hậu: Từ ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực phao BHHH số “58”) đến thượng lưu cặp phao BHHH số “69”, “76” (khu vực giao với luồng hàng hải Định An – Sông Hậu), chiều rộng đáy luồng nhỏ nhất 95m, chiều dài khoảng 16,1km:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “58” + 310m đến hạ lưu cặp phao BHHH số “55”, “62” + 340m, chiều dài khoảng 2,6km, độ sâu nhỏ nhất 6,5m.

- Đoạn luồng từ hạ lưu cặp phao BHHH số “55”, “62” + 340m đến thượng lưu phao BHHH số “64” + 390m, chiều dài khoảng 2,4km, độ sâu nhỏ nhất 6,2m.

- Đoạn luồng từ thượng lưu phao BHHH số “64” + 390m đến thượng lưu cặp phao BHHH số “69”, “76” (khu vực giao với luồng hàng hải Định An - Sông Hậu), chiều dài khoảng 11,1km, độ sâu nhỏ nhất 6,5m.

5. Khu nước tránh tàu: Gồm 02 khu nước tránh tàu thuộc khu vực Đoạn 3 - Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bó.

- Khu nước tránh tàu 1: Tại phía phải luồng, khu vực cặp đăng tiêu BHHH số “19”, “24”, chiều rộng khu nước 50m, chiều dài khu nước 600m, độ sâu nhỏ nhất 4,0m nằm sát biên phải khu tránh tàu.

- Khu nước tránh tàu 2: Tại phía phải luồng, khu vực từ cặp đăng tiêu BHHH số “33”, “40” đến cặp đăng tiêu BHHH số “35”, “42”, chiều rộng khu nước 50m, chiều dài khu nước 600m, độ sâu nhỏ nhất 0,5m nằm sát biên phải khu tránh tàu.

6. Chương ngại vật trên luồng: Xuất hiện rải rác các đáy cá di động trên đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “22” (ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt) đến cặp đăng tiêu BHHH số “39”, “44”.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các tàu thuyền hoạt động trong luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu căn cứ Thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp bảo đảm an toàn hàng hải. Lưu ý các điểm cạn, dải độ sâu, chương ngại vật tại các khu vực nêu trên và tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

Ghi chú: Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ TTLSH_092026_01_34 đến TTLSH_092026_34_34, tỷ lệ 1/5.000 do Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 9/2026.

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ trực tiếp với Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư lệnh Hải quân;
- Cảnh sát biển Việt Nam;
- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để b/c);
- BCH Biên phòng các tỉnh Vĩnh Long, Tp. Cần Thơ;
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Các Cảng vụ đường thủy nội địa;
- BĐATHH Tây Nam Bộ;
- Tổng công ty BĐATHH Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- CN Cty TNHH MTV HTHH MN - Hoa tiêu V;
- Xí nghiệp Khảo sát BĐATHH miền Nam;
- Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ;
- Các doanh nghiệp chủ tàu;
- Các doanh nghiệp cảng biển tại khu vực;
- Các doanh nghiệp dịch vụ hàng hải;
- Các doanh nghiệp vận tải biển, vận tải thủy;
- Các doanh nghiệp đại lý tàu biển;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Website Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Các phòng nghiệp vụ, Đại diện;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Tiến



